

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 483/2019/HNGĐ- ST

Ngày: 23-09-2019

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Phương Châm

2. Ông Nguyễn Thanh Hải

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Phan Duy Thịnh— Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 09 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 108/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3885/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1991.(Có mặt)

Địa chỉ: Số A đường P, phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Từ Lộc Q, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Số X đường T, phường N, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/02/2019 và quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy T trình bày:

Bà và ông Từ Lộc Q kết hôn năm 2015 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2015, Quyền số 01/2015 đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường G ngày 28/5/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với ba mẹ chồng tại nhà chồng ở số X đường T, trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Cuộc sống chung không vui vẻ, hạnh phúc vì nhiều lý do, bà không được mẹ chồng

chia sẻ, ông Q không phụ giúp trong việc chăm sóc con, thường xuyên chơi game... Từ khoảng tháng 10 năm 2018 bà và con đã chuyển về Gò Vấp sinh sống tại nhà của chị ruột. Đến thời điểm hiện tại mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết cho bà được ly hôn với ông Từ Lộc Q.

Về con chung: Bà và ông Từ Lộc Q có 01 con chung là trẻ Từ Nguyễn Thiên P, sinh ngày 22/03/2017, sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi trẻ Từ Nguyễn Thiên P, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định bà và ông Q không có.

Kèm theo đơn khởi kiện bà T đã nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ: Bản chính Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2015, Quyền số 01/2015 đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường G ngày 28/05/2015; Bản sao Giấy khai sinh của Từ Nguyễn Thiên P, sinh ngày 22/03/2017; Bản sao y Sổ hộ khẩu của bà Từ Kim M; Bản sao y Giấy chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Từ Lộc Q; Bản chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/01/2019.

Bị đơn – ông Từ Lộc Q trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Thùy T kết hôn năm 2015 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2015, Quyền số 01/2015 đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường G ngày 28/05/2015, cuộc sống vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng không đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng có thể hàn gắn được nên ông không đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Thùy T.

Tại phiên tòa, ông Q xác định không đồng ý ly hôn với bà T với lý do hiện tại con dưới 03 tuổi nếu ly hôn ông biết theo quy định pháp luật sẽ giao con cho mẹ nên ông không đồng ý ly hôn. Hiện ông Q không còn tình cảm với bà T, chỉ muốn được nuôi con.

Về con chung: Ông và bà Nguyễn Thị Thùy T có 01 con chung là trẻ Từ Nguyễn Thiên Ph, sinh ngày 22/03/2017, nếu Tòa án giải quyết yêu cầu ly hôn của bà T, ông đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu bà T cấp dưỡng cho con.

Tài sản chung và nợ chung: Ông Q xác định ông và bà T không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử...được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh không kiến nghị gì về tố tụng.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thùy T:

- Bà Nguyễn Thị Thùy T được ly hôn với ông Từ Lộc Q;
- Về con chung: Giao con chung là Từ Nguyễn Thiên P, sinh ngày 22/03/2017 cho bà Nguyễn Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Thùy T về việc không yêu cầu ông Từ Lộc Q cấp dưỡng nuôi con;
- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông Q khai không có.
- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về pháp luật tố tụng:*

Bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Từ Lộc Q tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường G, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28 tháng 5 năm 2015 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Q là hợp pháp.

Nay bà T có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn ông Từ Lộc Q. Xét ông Từ Lộc Q cư trú tại Số X đường T, phường N, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh nên

vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về pháp luật nội dung:

- Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thùy T về việc yêu cầu ly hôn với ông Từ Lộc Q, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mâu thuẫn giữa bà T, ông Q phát sinh do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính cách, không có sự tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; hai bên không còn chung sống từ tháng 10 năm 2018 đến nay. Nay bà T giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông Q. Ông Q không đồng ý ly hôn nhưng không phải với lý do còn yêu thương bà T, muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Ông Q không đồng ý ly hôn vì muốn được trực tiếp nuôi con. Bà T đã khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Q vào tháng 12 năm 2018 nhưng đã rút đơn khởi kiện và Tòa án đình chỉ giải quyết theo Quyết định số 03/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/01/2019. Bà T đã rút đơn khởi kiện một lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng không được giải quyết, nay bà T tiếp tục khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Q.

Theo Công văn số 396/UBND ngày 07/08/2019 của Ủy ban nhân dân Phường G, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trả lời Tòa án về xác minh tình trạng mâu thuẫn giữa bà T và ông Q tại địa phương thì được biết: Hiện nay bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Từ Lộc Q không còn sống chung với nhau tại địa chỉ X đường T, phường N, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh. Trẻ Từ Nguyễn Thiên P hiện nay đang ở cùng mẹ là bà Nguyễn Thị Thùy T.

Xét tình trạng vợ chồng của bà T và ông Q là trầm trọng, việc chung sống không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của bà T xin ly hôn với ông Q là có cơ sở chấp nhận.

- Xét yêu cầu của bà T về việc yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và tự nguyện không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên Từ Nguyễn Thiên P (nam), sinh ngày 22/03/2017. Xét việc quyết định giao con cho người cha hoặc người mẹ nuôi dưỡng sau khi ly hôn cần phải dựa trên quyền lợi về mọi mặt của người con, về điều kiện trông nom, chăm sóc. Bà T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến nay, cuộc sống của con ổn định. Đồng thời, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định “con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...”. Để đảm bảo về vật chất, tinh thần, sự phát triển bình thường của con chung, việc giao con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà T tự nguyện không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con, xét đây là sự tự nguyện của bà T nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông Q khai không có.

[3]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 203; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; Khoản 1, Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – Bà Nguyễn Thị Thùy T:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1991 được ly hôn với ông Từ Lộc Q, sinh năm 1983 (Giấy chứng nhận kết hôn số 49/2015, quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường G, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28 tháng 5 năm 2015).

- Về con chung: Giao con chung là Từ Nguyễn Thiên P (nam), sinh ngày 22/03/2017 cho mẹ là Nguyễn Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng.

Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong quá trình nuôi dưỡng, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Từ Lộc Q xác định không có.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai số AA/2018/0007244 ngày 15/03/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Bà Nguyễn Thị Thùy T, ông Từ Lộc Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. 1;
- CCTHADS Q.1;
- UBND P. G, Q1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Thanh Nhàn